TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 396/2022/DS-ST
Ngày: 14-9-2022.
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Hoàng Hoa.

Ông Châu Văn Bình.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà:* Ông Dương Văn Nguyện - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 09 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 235/2022/TLST-DS ngày 22 tháng 06 năm 2022 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2022/QĐXX-ST ngày 10 tháng 08 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn ND, sinh năm 1992;

Địa chỉ: ấp AT, xã MTA, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần VT, sinh năm 1965; địa chỉ: MT, xã MTA, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo văn bản ủy quyền ngày 13/6/2022) (có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn NT, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp AT, xã MTA, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 13/6/2022 và quá trình giải quyết vụ án, lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn ND và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần VT trình bày: Anh ND và anh NT là chỗ bạn bè với nhau nên có hỏi anh ND mượn số tiền để làm ăn, cụ thể như sau:

- Ngày 06/7/2021 mượn 200.000.000 đồng, thời gian mượn 01 tháng trả, lãi suất 1,5%/tháng.

- Ngày 05/9/2021 mượn 260.000.000 đồng, thời gian mượn 01 tháng trả, lãi suất 1,5%/tháng.

- Ngày 22/10/2021 mượn 50.000.000 đồng. Thời gian mượn 30 ngày trả, lái 1,5%/tháng.

Tổng cộng: 510.000.000 đồng, mục đích mượn: làm vốn làm ăn.

Đến ngày hẹn trả lại tiền thì anh NT không trả lại tiền vốn và lãi cho anh ND, mặc dù anh ND đòi rất nhiều lần nhưng không được, anh NT cứ hẹn và hẹn nên không giải quyết được. Từ lúc vay cho đến nay anh NT chưa trả cho anh ND lãi lần nào. Nay anh ND yêu cầu anh Nguyễn NT phải trả cho anh ND số tiền 510.000.000 đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật

* Bị đơn anh Nguyễn NT: Trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn NT biết để tham gia phiên tòa theo quy định nhưng anh Nguyễn NT vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không cung cấp chứng cứ hoặc có ý kiến bằng văn bản.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần VT vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu buộc anh Nguyễn NT phải trả cho anh ND số tiền 510.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án như sau:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Việc anh ND khởi kiện yêu cầu anh NT có nghĩa vụ trả số tiền nợ 510.000.000 đồng là có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận

yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh NT có nghĩa vụ hoàn trả cho anh ND số tiền còn nợ là 510.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về pháp luật tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của các đương sự: Bị đơn anh Nguyễn NT đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn NT là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Theo đơn khởi kiện anh Nguyễn ND yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo giải quyết buộc anh Nguyễn NT phải trả cho anh ND số tiền vay là 510.000.000 đồng. Anh Nguyễn NT cư trú tại ấp AT, xã MTA, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ theo quy định tại Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo và quan hệ pháp luật tranh chấp là "hợp đồng vay tài sản " qui định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[1.3] Về thời hạn, thời hiệu: Các đương sự không yêu cầu xem xét về thời hạn, thời hiệu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2]. Về pháp luật nội dung:

[2.1] Về số tiền nợ:

[2.1.1] Căn cứ vào lời trình bày và chứng cứ của anh Nguyễn ND thể hiện: Anh ND có cho anh NT vay 03 lần tiền, cụ thể như sau:

- Ngày 06/7/2021: 200.000.000 đồng

- Ngày 05/9/2021: 260.000.000 đồng.

- Ngày 22/10/2021: 50.000.000 đồng.

Tổng số tiền anh ND cho anh NT vay là 510.000.000 đồng.

Các lần vay tiền anh NT đều có tự viết biên nhận và ký tên.

Căn cứ vào các biên nhận ngày 06/7/2021, 05/9/2021 và ngày 22/10/2021 do nguyên đơn cung cấp có chữ ký và chữ viết của anh NT thể hiện anh NT có vay của

anh ND số tiền là 510.000.000 đồng. Căn cứ theo các biên nhận mượn tiền và theo anh ND trình bày thì các lần vay tiền trong thời hạn là 01 tháng, khi đến hạn trả nợ anh ND đã nhiều lần yêu cầu thanh toán nợ nhưng anh NT không thực hiện. Do đó, việc anh NT vay tiền của anh ND nhưng không trả là vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự nên yêu cầu khởi kiện của anh ND về việc buộc anh NT trả số tiền nợ vay 510.000.000 đồng là có cơ sở để chấp nhận.

[2.1.2] Anh Nguyễn NT vắng mặt và không đưa ra chứng cứ chứng minh nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2] Về yêu cầu tính lãi: Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.3] Phía nguyên đơn cho rằng từ lúc vay số tiền 510.000.000 đồng đến nay anh NT không trả lãi lần nào. Phía anh NT đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh NT vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không cung cấp chứng cứ hoặc có ý kiến bằng văn bản nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn ND không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn NT phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 227; Điều 228; Điều 229; Điều 238; Điều 264; Điều 267; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn ND.

Buộc anh Nguyễn NT có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn ND số tiền là 510.000.000 đồng (Năm trăm mười triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện theo nội dung quyết định này thì hàng tháng phải trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Hoàn lại cho anh Nguyễn ND số tiền 12.200.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng số 0024868 ngày 20/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Anh Nguyễn NT phải chịu 24.400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- CCTHADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Phương Dung